

Số: 308/QĐ-MNHM

Bình Khê, ngày 10 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng
HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON HỌA MI

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGD&ĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng BGD&ĐT ban hành điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 27/04/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ Hướng dẫn số 1170/HD-SNV ngày 12/6/2020 của Sở Nội vụ về việc thực hiện quy định về công tác thi đua khen thưởng được ban hành theo Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 27/4/2020 của UBND tỉnh Quảng Ninh; Quyết định 1100/QĐ-SGD&ĐT ngày 09/7/2021 của Sở GD&ĐT về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 604/QĐ-UBND ngày 30/3/2022 của UBND thị xã Đông Triều về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định 334/QĐ-UBND ngày 22/10/2020 của UBND thị xã Đông Triều về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thị xã Đông Triều;

Căn cứ kế hoạch nhiệm vụ năm học 2022-2023 của trường mầm non Hóa Mi;
Xét tình hình thực tế của đơn vị,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Thi đua, khen thưởng của trường mầm non Hóa Mi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) trong Hội đồng Thi đua - Khen thưởng và các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên trường Mầm non Hóa Mi căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c)
- Như điều 3 (t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Mến

QUY CHẾ
THI ĐUA - KHEN THƯỞNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 308 /QĐ-MNHM ngày 10/10/2022 của
Trường Mầm non Hòa Mi)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích xây dựng quy chế

Quy chế này nhằm cụ thể hóa các hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn thi đua, khen thưởng của Nhà nước áp dụng trong nhà trường, với mục tiêu đổi mới phương thức đánh giá chất lượng cán bộ, viên chức, người lao động theo hướng công khai, dân chủ, công bằng; khuyến khích mọi cán bộ, viên chức, người lao động trên các cương vị công tác luôn cố gắng thi đua vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh.

Quy chế này điều chỉnh công tác thi đua - Khen thưởng trong Trường Mầm non Hòa Mi.

Điều 3. Đối tượng áp dụng.

Áp dụng đối với cán bộ, viên chức, giáo viên, nhân viên, người lao động làm việc tại trường Mầm non Hòa Mi.

Điều 4. Hình thức tổ chức thi đua.

1. Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua được tổ chức thực hiện hàng tháng, quý, hàng năm nhằm thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu và chương trình công tác đề ra.

2. Thi đua theo đợt là hình thức thi đua được tổ chức để thực hiện nhiệm vụ công tác, trọng tâm theo từng giai đoạn và thời gian xác định.

Điều 5. Phát động thi đua.

Trường Mầm non Hòa Mi căn cứ vào đặc điểm, tính chất công tác để có hình thức tổ chức phát động thi đua cho phù hợp; Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có trách nhiệm tuyên truyền động viên và phối hợp để tổ chức các phong trào thi đua.

Điều 6. Đăng ký thi đua.

Tháng 10 hàng năm, nhà trường phát động tổ chức cho tập thể và cá nhân đăng ký danh hiệu thi đua để phấn đấu và làm cơ sở bình xét cuối năm.

Các tập thể và cá nhân đăng ký danh hiệu thi đua vào đầu năm học (tháng 10) để phấn đấu và làm cơ sở bình xét hàng tháng, quý, cuối năm học (tháng 5) để nhà trường lấy số liệu tổng hợp, đăng ký thi đua lên cấp Phòng, Thị xã, Sở GD&ĐT, UBND tỉnh Quảng Ninh...cho các tập thể cá nhân. Tập thể, cá nhân nào không đăng ký thi đua thì không xét tặng danh hiệu thi đua.

Điều 7. Tổ chức sơ kết, tổng kết phong trào, đánh giá kết quả thi đua:

Đối với đợt thi đua dài ngày phải tổ chức sơ kết vào giữa đợt để rút kinh nghiệm, kết thúc đợt thi đua phải tiến hành tổng kết đánh giá kết quả, lựa chọn công khai để khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua.

Điều 8. Nguyên tắc xét thi đua, khen thưởng.

1. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua, khen thưởng thường xuyên hàng năm phải căn cứ vào biểu điểm thi đua của cá nhân trong từng tháng học kỳ và cả năm. Số điểm thi đua là kết quả tổng hợp đánh giá mức độ chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn; tinh thần đoàn kết tương trợ phối hợp trong công tác; tham gia các phong trào thi đua; kết quả của việc học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ, rèn luyện tu dưỡng về đạo đức lối sống và năng lực lãnh đạo, điều hành; trong lĩnh vực công tác phòng chống dịch Covid-19; Khi xét khen thưởng người đứng đầu tổ, khối mang phụ trách phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.

2. Căn cứ vào phong trào thi đua, các cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua đều phải có đăng ký thi đua, xác định mục tiêu, chỉ tiêu thi đua.

3. Bình xét công khai, chính xác, bảo đảm khen thưởng kịp thời, đúng người, đúng thành tích.

4. Các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng thường xuyên được bình xét vào cuối năm học. Các hình thức khen thưởng đột xuất được bình xét sau mỗi đợt thi đua hoặc sau khi phát sinh hành động, việc làm xứng đáng được khen thưởng kịp thời.

Điều 9. Trách nhiệm Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường Mầm non Họa Mi

1. Xem xét, thẩm định, bình xét, đề xuất các hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua.

2. Tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn phong trào thi đua nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ công tác hàng tháng, quý, năm.

3. Hướng dẫn, tổ chức việc triển khai các chủ trương, chính sách về thi đua, khen thưởng của cấp trên.

4. Tham mưu giúp Ban Giám hiệu nhà trường sơ, tổng kết các phong trào thi đua; đúc rút, phổ biến kinh nghiệm và nhân rộng phong trào thi đua, các điển hình tiên tiến trong toàn trường.

CHƯƠNG II

DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 10. Danh hiệu thi đua.

1. Danh hiệu thi đua cá nhân gồm:

a. Lao động tiên tiến

- b. Chiến sĩ thi đua cơ sở
- c. Chiến sĩ thi đua cấp thành phố
- d. Chiến sĩ thi đua toàn quốc
- 2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể gồm:
 - a. Tập thể lao động tiên tiến
 - b. Tập thể lao động xuất sắc
 - c. Cờ thi đua của UBND tỉnh
 - d. Cờ thi đua của Bộ GD&ĐT

Điều 11. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua đối với cá nhân.

1. Danh hiệu "Lao động tiên tiến":

1. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, thực hiện theo quy định tại Điều 24 của Luật thi đua, khen thưởng.
 2. Cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”
 3. Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
 4. Thời gian nghỉ thai sản theo, quy định được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”
 5. Đối với cá nhân chuyên công tác, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm bình xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ).
- Trường hợp cá nhân được điều động, biệt phái đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, do cơ quan, tổ chức, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định và được cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái xác nhận.
6. Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.
 7. Ngoài ra cá nhân phải đạt một số tiêu chí sau:
 - a. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
 - b. Tích cực học tập chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ.
 - c. Không vi phạm pháp luật về an toàn giao thông.

d. Không vi phạm kế hoạch hóa gia đình được quy định tại Điều 2 Nghị định số 20/2010/NĐ-CP ngày 08/3/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh sửa đổi Điều 10 của Pháp lệnh Dân số.

2. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở":

Được xét hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn quy định tại mục 2 điều 9 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP (không quá 15% so với tổng số LĐTT) và có các tiêu chuẩn sau:

- a. Đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến".
- b. Thực hiện tốt cuộc vận động của ngành và cuộc vận động học tập làm theo tư tưởng, tấm gương, phong cách Hồ Chí Minh.
- c. Không vi phạm pháp luật về an toàn giao thông.

Việc bình xét danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở áp dụng cụ thể đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Có sáng kiến, cải tiến kỹ thuật hoặc áp dụng công nghệ mới vào giảng dạy để nâng cao chất lượng giảng dạy và hiệu quả đào tạo, được Hội đồng khoa học cấp cơ sở đánh giá và công nhận.

- Kết quả đánh giá chuẩn giáo viên cuối năm phải đạt từ loại Tốt trở lên.

- Đạt đoàn viên công đoàn xuất sắc.

- Được ban thi đua và Tập thể tin nhiệm.

3. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh":

- **Tiêu chuẩn 1:** Có 3 năm liên tục đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở.

- **Tiêu chuẩn 2:** Là cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân 3 lần liên tục đạt danh hiệu "*Chiến sĩ thi đua cơ sở*" được tập thể suy tôn.

- + Đối với giáo viên: Có hiệu quả đào tạo cao nâng chất lượng từ thấp lên bậc cao hơn (nhiều học sinh xếp loại học lực giỏi, nhiều học sinh giỏi đạt giải). Sẵn sàng dạy có hiệu quả những giờ minh họa, giờ mẫu cho các chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học trong phạm vi toàn trường.

- + Đối với CBQL và các đối tượng khác (Bí thư Đoàn TN, cán bộ nhân viên hành chính): Công tác mình phụ trách có hiệu quả cao, vượt trội, hoặc có mặt công tác thật sự xuất sắc. Nếu là hiệu trưởng, thủ trưởng cơ quan, đơn vị đề nghị xét công nhận chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, nhất thiết năm đề nghị, đơn vị phải đạt danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc.

- **Tiêu chuẩn 3:** Được ít nhất 3/4 số thành viên Hội đồng thi đua cấp trường, ngành giới thiệu.

* Những trường hợp ***cá nhân không được bình xét danh hiệu "chiến sĩ thi đua cấp tỉnh"*** khi đơn vị không đạt các xếp loại đánh giá sau:

- + Cán bộ quản lý (Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng) khi đơn vị không đạt danh hiệu "**Tập thể Lao động xuất sắc**";

- + Chủ tịch Công đoàn khi Công đoàn không đạt "**Vững mạnh Xuất sắc**";
- + Bí thư Chi bộ khi Chi bộ không đạt "**Trong sạch Vững mạnh**";
- + Bí thư Chi đoàn khi Chi đoàn không đạt "**Chi đoàn vững mạnh**";

4. Danh hiệu thi đua cao hơn.

Tiêu chuẩn đã được qui định theo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành giáo dục.

Điều 12. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua đối với tập thể.

1. Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến": được xét tặng hàng năm cho các tập thể đạt 04 tiêu chuẩn sau:

- a. Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;
- b. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;
- c. Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- d. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc": được thực hiện theo quy định tại các Điều 27 và 28 của Luật Thi đua, Khen thưởng và được xét đề nghị cấp trên công nhận cho các tập thể đạt tiêu chuẩn sau:

- a. Đạt danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến";
- b. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;
- c. Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến";
- d. Có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- g. Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
- e. Không xét tặng danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" đối với đơn vị có các trường hợp sau: Đơn vị có đơn thư phản ánh, khiếu nại tố cáo; Có cá nhân vi phạm kế hoạch hóa gia đình được quy định tại Điều 2 Nghị định số 20/2010/NĐ-CP ngày 08/3/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh sửa đổi Điều 10 của Pháp lệnh Dân số.

CHƯƠNG III

HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 13. Tiêu chuẩn huân chương, huy chương, danh hiệu vinh dự Nhà nước, giải thưởng Hồ Chí Minh, giải thưởng Nhà nước, Kỷ niệm chương tặng cho các tập thể và cá nhân thực hiện theo quy định tại chương III, Luật Thi đua-Khen thưởng và chương III, Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua-Khen thưởng

và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua-Khen thưởng.

Điều 14. Những tập thể và cá nhân được xét để đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố hoặc Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo nếu đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Đối với cá nhân:

a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đạt 2 lần liên tục danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" hoặc những cá nhân lập được thành tích xuất sắc được bình xét trong các đợt thi đua theo đợt, theo chuyên đề do tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phát động.

b. Có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

c. Tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Thực hiện xuất sắc các cuộc vận động của ngành và học tập làm theo tư tưởng, tấm gương, đạo đức Hồ Chí Minh.

2. Đối với tập thể:

a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đạt 2 lần liên tục danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc" hoặc những tập thể lập được thành tích xuất sắc được bình xét trong các đợt thi đua theo đợt, theo chuyên đề do Bộ, ngành hoặc tỉnh phát động.

b. Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua.

c. Nội bộ đoàn kết, bảo đảm đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể, đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác;

d. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

e. Tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh. Đoàn thể vững mạnh, xuất sắc.

3. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo còn được xét và đề nghị khen tặng cho tập thể hoặc cá nhân lập được thành tích đột xuất.

CHƯƠNG IV

BIỂU ĐIỂM THI ĐUA VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẤM ĐIỂM

Điều 16. Biểu điểm thi đua

Để giúp việc đánh giá xếp loại thi đua bảo đảm chính xác, khách quan, công bằng và sát thực tế, căn cứ vào chức năng nhiệm vụ, Hội đồng thi đua-khen thưởng đơn vị xây dựng biểu điểm thi đua cho cán bộ, viên chức, người lao động tại đơn vị.

Tiêu chí	Nội dung	Số điểm tối đa (220 đ)	Số điểm tự chấm	Số điểm chấm của	Ghi ch
----------	----------	------------------------------	-----------------------	------------------------	--------

				HĐTB	
1. Phẩm chất đạo đức, lối sống	- Phẩm chất, đạo đức tốt, trung thực, giản dị, khiêm tốn	10			
	- Kỹ năng giao tiếp ứng xử với thủ trưởng, cấp trên, đồng nghiệp, phụ huynh, nhân dân, học sinh, khách đến trường, nơi cư trú	10			
	- Thái độ phục vụ chăm sóc giáo dục trẻ, công bằng với trẻ, với thủ trưởng, cấp trên, đồng nghiệp, phụ huynh, nhân dân, học sinh, khách đến trường, nơi cư trú	10			
Tổng		30			
2. Chất lượng điều tra phổ cập	- Điều tra vào phiếu, thống kê số liệu điều tra, số liệu huy động số liệu trẻ đến, đi, nghèo, cận nghèo, khuyết tật, khó khăn, mồ côi, số liệu nam nữ, tỉ lệ huy động chính xác	10			
	- Tỉ lệ huy động: Đảm bảo theo kế hoạch được giao	10			
Tổng		20			
3. Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng	- Vệ sinh lớp học, đồ dùng dạy học, công trình vệ sinh, phòng ngủ, kho chứa, bếp ăn, phòng làm việc, thực hiện tốt phòng, chống dịch Covid-19	10			
	- Theo dõi sức khỏe, vào kênh biểu đồ đúng, chính xác.	10			
	- Quản lý tốt trong giờ hành chính	10			
	- Báo xuất ăn chính xác BGH kiểm tra, mua, giao nhận thực phẩm đủ số lượng, số tiền, xuất ăn	10			
Tổng		40			
4. Chất lượng giáo dục	- Giáo án đầy đủ, đúng hạn (trước 3 ngày)	10			
	- Tiết dạy, các HĐ dự đạt khá trở lên	10			
	- Thời khóa biểu (có dạy đúng, đủ các hoạt động trong ngày)	10			
	- Trang trí, sắp xếp lớp đúng chủ đề, đẹp,	10			

	khoa học, có đồ dùng dạy học tự tạo - Ứng dụng CNTT vào bài dạy	10			
Tổng		50			
5. Phong trào thi đua	- Phong trào của lớp - Phong trào của Tổ + Trường - Phong trào của Phòng GD, địa phương	10 10 10			
Tổng		30			
6. Chất lượng hồ sơ	- Đầy đủ, sạch sẽ khoa học - Hoàn thành đúng thời gian quy định: ngày 25 - 28 hàng tháng - Nội dung đảm bảo	10 10 10			
Tổng		30			
7. Chủ đề công tác năm, việc Học tập làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh	- Thực hiện đúng các nội dung trong bản ký cam kết: Thực hiện đúng giờ giấc làm việc, kỷ luật, kỷ cương hành chính, xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh trong trường học - Thực hiện tốt quy tắc ứng xử, văn hóa công sở - Thực hiện tốt kế hoạch, bản cam kết tu dưỡng, phấn đấu, rèn luyện hàng năm và gắn với việc thực hiện nhiệm vụ được giao	10 10 10			
Tổng		30			

*** Ghi chú:**

- Xếp loại Xuất sắc tiêu biểu: 100% các chỉ số phải đạt 10đ (được HĐTĐKT đánh giá).

- Xếp loại Xuất sắc: 100% các chỉ số phải đạt từ 9đ trở lên (được HĐTĐKT đánh giá).

- Xếp loại Khá: 100% các chỉ số phải đạt 8đ.

- Xếp loại Trung bình: các chỉ số đạt từ 6đ đến 7đ.

- Xếp loại Yếu: các chỉ số đạt từ 5đ đến 6đ.

* Quy định chung của đơn vị:

- Bố mẹ, chồng, con qua đời: Nghỉ 03 ngày.

- Lấy chồng (trước, trong và sau cưới): Nghỉ 03 ngày.
- Đám cưới con: Nghỉ 03 ngày.
- Đám cưới anh (chị, em) ruột: Nghỉ 01 ngày.
- Cá nhân ốm: + Nghỉ không quá 02 ngày.
+ Nghỉ 03 ngày phải có giấy viện.
- Bố mẹ, chồng, con ốm nặng: Nghỉ 01 ngày.
- Ông bà, anh em, cô bác qua đời: Nghỉ 01 ngày.
- Một tháng nếu nghỉ quá 02 ngày làm việc với lý do không trùng lặp với các quy định trên sẽ không xếp loại thi đua./.

Điều 17. Phương pháp chấm điểm thi đua

1. Đối với trường học chấm theo biểu điểm thi đua bao gồm 07 mục, mỗi mục trong biểu điểm đều được lượng hóa thành điểm; các đơn vị căn cứ theo nhiệm vụ của nhà trường, mức độ hoàn thành để chấm điểm cho mỗi cột điểm trong biểu điểm theo quy định (*Có biểu điểm đính kèm*).

2. Đối với các đơn vị trường học tham gia các phong trào, đi đầu trong các hoạt động chuyên môn, nâng cao chất lượng công tác; Tham gia đầy đủ, tích cực hỗ trợ đóng góp cho các hoạt động của ngành Giáo dục và Đào tạo sẽ được cộng điểm thưởng (tối đa 10 điểm).

Điều 18. Đối tượng không xét thi đua

Cán bộ, viên chức, người lao động trong một năm nghỉ làm việc từ 40 ngày trở lên theo chế độ làm việc, thì không thuộc diện xem xét, bình bầu các danh hiệu thi đua.

Điều 19. Điểm thưởng.

Điểm thưởng do Hội đồng Thi đua-Khen thưởng của Trường chấm trên cơ sở nhận xét, đánh giá của các tổ chức đoàn thể (Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh) và các bộ phận Chuyên môn nghiệp vụ về quá trình đóng góp trong các hoạt động phong trào của tập thể Trường và cá nhân cho thành tích của Trường.

CHƯƠNG V

QUY TRÌNH CHẤM ĐIỂM VÀ ĐÁNH GIÁ, BÌNH XÉT THI ĐUA

Điều 21. Quy trình đánh giá

- Các tổ bình xét, xếp loại thi đua theo từng tháng (kỳ), đánh giá những mặt mạnh, yếu của từng cá nhân và tổ, qua đó sơ bộ đánh giá thi đua của các cá nhân và tổ, lớp (chú ý bám sát các chỉ tiêu thi đua đã đăng ký từ đầu năm). Tuyên dương những tấm gương tốt, nhắc nhở động viên, điều chỉnh những cá nhân chưa hoàn thành nhiệm vụ.

- Cuối năm học, các tổ Tổng kết thi đua. Hội đồng Thi đua, khen thưởng của trường tổ chức bình xét các danh hiệu cá nhân và tập thể theo tinh thần công khai,

dân chủ trên cơ sở đối chiếu với chỉ tiêu đã đăng ký từ đầu năm với các kết quả cụ thể đã đạt được.

- Hoàn tất các thủ tục, hồ sơ thi đua nộp cấp trên để xét duyệt, công nhận.

Hồ sơ gồm: Biên bản họp của cơ quan, đơn vị; Biên bản họp Hội đồng thi đua khen thưởng tại đơn vị; Tờ trình và danh sách đề nghị các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; Báo cáo tóm tắt và báo cáo thành tích của các trường hợp tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng.

Điều 22. Trách nhiệm của các tổ chức, đoàn thể

Hàng năm, trước ngày 20/5 các tổ chức Công đoàn, Đoàn TNCS HCM phải có đánh giá, nhận xét việc tham gia các hoạt động, phong trào gửi về cho Hội đồng thi đua-khen thưởng của Trường.

CHƯƠNG VI

CHẾ ĐỘ KHEN THƯỞNG VÀ QUỸ KHEN THƯỞNG

Điều 23. Mức tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua:

- CSTĐ: cấp trên công nhận và khen thưởng.
- LĐTT: hưởng mức quy định theo nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/07/2017 của Chính phủ. Nguồn tiền trích từ ngân sách sự nghiệp giáo dục.
- Trường thưởng cho CB-GV-NV-HS đạt thành tích trong năm học thưởng theo Quy chế chi tiêu nội bộ.
- Căn cứ vào nguồn kinh phí tự nguyện đóng góp của Hội cha mẹ HS, Hội CMHS cùng với nhà trường sẽ khen thưởng HS giỏi, HS đạt giải trong các Hội thi.

CHƯƠNG VII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 24. Cán bộ, viên chức, giáo viên và nhân viên có trách nhiệm thi hành Quy chế này.

Điều 25. Ban Giám hiệu nhà trường có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể trong đơn vị duy trì thường xuyên các phong trào thi đua trong đơn vị. Phát hiện kịp thời các đối tượng có thành tích xuất sắc để đề nghị khen thưởng.

Điều 26. Trong quá trình thực hiện, tùy theo tình hình thực tế hoặc yêu cầu công tác, Quy chế này có thể được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

TM. HỘI ĐỒNG THI ĐUA

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Mến

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MN HÒA MI

